

QUẢN LÍ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DAY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẬN HAI BÀ TRUNG - HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ THANH LÊ*

Ngày nhận bài: 23/04/2016; ngày sửa chữa: 27/04/2016; ngày duyệt đăng: 03/05/2016.

Abstract: Hai Ba Trung District consists of 24 primary schools. During the past years, these schools have considered education reform and improvement of teaching methods, especially application of information technology in teaching. Many schools have built their own websites, encouraging the application of information technology in teaching. The article proposes measures to enhance quality of management of information technology application at primary schools.

Keywords: Management of information technology applications, primary school, Hai Ba Trung District.

Quận Hai Bà Trưng có 24 trường tiểu học (TH), năm rải rác trong các khu dân cư với điều kiện sống khác nhau. Những năm qua, ngành GD-ĐT quận Hai Bà Trưng đã rất quan tâm đến công tác đổi mới, cải tiến phương pháp dạy học (PPDH), đặc biệt là đầu tư các nguồn lực cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); thiết lập website riêng của ngành; chú trọng việc bồi dưỡng đội ngũ, khuyến khích ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy ở các bậc học.

Thực tế cho thấy, dù ứng dụng CNTT trong dạy học (DH) đang trở thành nhu cầu cần thiết nhưng nhận thức và trình độ về CNTT của giáo viên (GV) còn nhiều hạn chế. Đặc biệt, công tác quản lý của hiệu trưởng còn nhiều bất cập do điều kiện ứng dụng tại các trường không đồng nhất. Bên cạnh đó, tư duy của GV trực tiếp giảng dạy chưa đổi mới, thậm chí ngại tiếp cận với CNTT nên họ chưa tập trung đầu tư thời gian, công sức vào lĩnh vực này. Vì vậy, cần có biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong DH nhằm phát triển cao chất lượng giáo dục (GD). Bài viết này đề xuất một số biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong DH tại các trường TH ở quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (CBQL), GV về tầm quan trọng, lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong DH

Để làm được điều này, CBQL cần chỉ rõ cho GV thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng của CNTT để GV tự ý thức việc ứng dụng CNTT vào DH, xem đây là nhiệm vụ quan trọng cần phát huy nội lực, tiềm năng. Ứng dụng CNTT còn giúp lãnh đạo nhà trường chỉ đạo, quản lý, thu thập và xử lý thông tin, đưa ra quyết định một cách nhanh chóng, chính xác; do đó, cần tạo điều kiện cho cán bộ, GV đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực này.

Về phía GV, cần nghiêm túc thực hiện chủ trương, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường; chủ động đổi mới tư duy, nhận thức được vai trò của ứng dụng CNTT trong DH; tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nói chung và CNTT nói riêng; biết cách triển khai tích hợp CNTT vào quá trình DH một cách khoa học, hiệu quả; bảo đảm tỉ lệ thời lượng DH có ứng dụng CNTT một cách hợp lí, tránh lạm dụng.

2. Tổ chức, bồi dưỡng cho GV về ứng dụng CNTT trong DH

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức kỹ năng về ứng dụng CNTT cho đội ngũ GV để họ có thể ứng dụng tốt trong công việc; - Tạo nguồn nhân lực về CNTT để thực thi tốt các nhiệm vụ và yêu cầu đặt ra về các lĩnh vực CNTT cho nhà trường; - Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về CNTT cho đội ngũ GV là khâu quan trọng quyết định thành công của chiến lược phát triển và ứng dụng CNTT trong trường TH nói riêng, toàn ngành nói chung; vì vậy, phải có kế hoạch, chính sách đào tạo, sử dụng đội ngũ GV một cách hợp lí, có hiệu quả. Kết quả của việc bồi dưỡng, đào tạo cho GV phải trực tiếp tác động vào việc ứng dụng CNTT để thiết kế kế hoạch DH; ứng dụng CNTT trong quản lý để hỗ trợ và khuyến khích học tập; khai thác các tiện ích trên mạng.

Hình thức bồi dưỡng GV bao gồm: thường xuyên, định kì, nâng cao. Để thực hiện biện pháp này, lãnh đạo nhà trường cần thực sự quan tâm đến vấn đề trình độ CNTT của GV; coi việc hạn chế kiến thức về CNTT là một phần trách nhiệm của nhà trường; có kế hoạch tổ chức bồi dưỡng linh hoạt, đưa ra các chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng GV cụ thể. GV, cán

* Trường Tiểu học Tô Hoàng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

bộ nhà trường cần tham mưu để tạo điều kiện về CSVC, kinh phí để thực hiện công tác bồi dưỡng.

3. Chỉ đạo tăng cường việc ứng dụng các phần mềm GD trong quản lí DH theo hướng tích hợp, khai thác và sử dụng có hiệu quả các tài nguyên và ứng dụng trên Internet

Mục tiêu của biện pháp này là nhằm tăng cường các ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp: - Đa dạng hoá, hiện đại hoá cách thức quản lí hoạt động ứng dụng CNTT vào DH trong nhà trường; - Tăng cường khai thác Internet để thu thập, sử dụng các thông tin phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ; - Xây dựng theo hướng tích hợp kho dữ liệu nhà trường, chuẩn hoá kho dữ liệu dùng chung; - Tăng cường công tác quản lí theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập; - Sử dụng tốt các phần mềm thiết kế bài dạy (giáo án điện tử) như: phần mềm Microsoft PowerPoint, Violet,...; - Xây dựng thông tin điện tử (website) nhà trường để cung cấp các thông tin, hoạt động của nhà trường, đồng thời trang thông tin điện tử cũng là nơi tra cứu điểm thi các kì thi olympic, thi GV giỏi, kiểm tra học kì, tra cứu các văn bản pháp quy, hỗ trợ các hoạt động DH của thầy và trò; - Tăng cường khai thác thông tin trên Internet để tra cứu, "tải" các thông tin, phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, đổi mới phương pháp ở nhà trường, và đây cũng là môi trường thuận lợi giúp các nhà giáo, học sinh tiếp cận và khai thác nhanh nhất các nguồn thông tin hiện đại trên thế giới.

Để thực hiện tốt biện pháp này, lãnh đạo nhà trường cần nắm vững và theo kịp sự phát triển CNTT, khi định hướng vẫn phải đảm bảo đúng nguyên tắc của quá trình DH. GV biết sử dụng máy tính hoặc phải có chuyên viên tin học hỗ trợ GV soạn trên máy tính; GV chủ động tích cực ứng dụng CNTT vào DH; CSVC đảm bảo cho việc bồi dưỡng thực hiện tốt.

4. Chỉ đạo quy trình thiết kế và sử dụng giáo án DH tích cực có ứng dụng CNTT

Mục tiêu của biện pháp là nhằm xây dựng và thực hiện được một quy trình chuẩn áp dụng cho GV ở các trường TH quận Hai Bà Trưng giảng dạy trong tất cả các môn khi thiết kế và sử dụng giáo án DH có ứng dụng CNTT trong các bài dạy.

Để thực hiện giải pháp, CBQL tạo mọi điều kiện cho cán bộ, GV đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực CNTT, CBQL cần nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước về ứng dụng CNTT trong DH để theo kịp sự phát triển chung của xã hội; đặc biệt phải quan tâm đến việc sử dụng giáo án có ứng dụng CNTT vào DH, từ đó có thể hướng dẫn và quản lý đạt hiệu quả cao nhất.

Khi định hướng vẫn phải đảm bảo đúng nguyên tắc của quá trình DH. GV biết sử dụng máy tính và các thiết bị dạy học (TBDH) hiện đại hoặc phải có chuyên viên tin học hỗ trợ, nhà trường phải xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá thi đua khen thưởng.

5. Quản lí hạ tầng CSVC, TBDH hiện đại, xây dựng phòng học đa phương tiện (ĐPT)

Mục tiêu của biện pháp: tăng cường hệ thống CSVC, TBDH có ứng dụng CNTT như: máy tính, mạng máy tính, phòng học ĐPT... theo hướng hiện đại hóa; từng bước nâng cao điều kiện dạy và học đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, tăng cường kĩ năng thực hành cho đội ngũ GV; phát triển hệ thống TBDH hiện đại đáp ứng được yêu cầu xây dựng phòng học ĐPT và phục vụ tốt nhu cầu soạn giảng bằng giáo án DH có ứng dụng CNTT của đội ngũ GV ở các trường TH quận Hai Bà Trưng; đảm bảo nhà trường có đủ điều kiện cần thiết để triển khai các ứng dụng về CNTT vào DH nhằm nâng cao chất lượng DH.

Công việc đầu tiên mà CBQL cần thực hiện khi tiến hành quản lí việc mua sắm những TBDH hiện đại, xây dựng phòng học ĐPT là phải rà soát lại toàn bộ những TBDH hiện đại mà trường mình đang có, kiểm tra kĩ lưỡng xem những thiết bị ấy còn có khả năng sử dụng hay không? Sau đó, căn cứ vào yêu cầu cụ thể về số lượng, chủng loại các TBDH hiện đại cần thiết cho việc xây dựng các phòng học ĐPT của trường rồi mới tiến hành lập danh sách đề nghị Phòng GD-ĐT để mua để đảm bảo những thiết bị khi được mua về đủ về số lượng, đúng về chủng loại và tránh được sự lãng phí không cần thiết.

CSVC góp phần tạo nên sự thành công trong công việc, đặc biệt việc ứng dụng CNTT không thể không có máy tính và mạng máy tính.

Việc đầu tư xây dựng CSVC, TBDH có ứng dụng CNTT phải dựa trên kế hoạch tổng thể của trường; ưu tiên xây dựng các phòng học bộ môn, phòng thư viện sau đó hướng tới đề nghị xây dựng phòng học ĐPT. Việc đầu tư phải đồng bộ về cơ sở hạ tầng cũng như phải trang bị các kiến thức cơ bản cho người sử dụng và bảo quản các thiết bị đó. Đồng thời, hiệu trưởng phải tạo điều kiện, khuyến khích GV và HS khai thác sử dụng có hiệu quả các tiện ích mà CNTT mang lại.

6. Ban hành các quy định bằng văn bản cho việc ứng dụng CNTT trong DH

Biện pháp nhằm đề cao trách nhiệm của người lãnh đạo cũng như thống nhất trong việc chỉ đạo cho GV ứng dụng CNTT vào DH; việc sử dụng các hình thức khen thưởng, phê bình một mặt tạo động lực, khích lệ, động viên đối với những CBQL, GV và HS tích cực sáng tạo trong ứng dụng CNTT vào giảng

dạy và học tập; mặt khác còn góp phần chấn chỉnh những GV, không tích cực hoặc sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban Giám hiệu (trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình) phải đưa ra các quy định, quy chế để cán bộ, nhân viên trong nhà trường nghiêm chỉnh thực hiện; bố trí nguồn kinh phí để ngoài phần thưởng tinh thần còn có phần thưởng vật chất động viên, khuyến khích sự nỗ lực phấn đấu của GV. Đây cũng là việc làm cần thiết để GV đề cao danh dự và tự hào định năng lực của bản thân.

Ban Giám hiệu kết hợp các đoàn thể chỉ đạo các tổ chuyên môn thống nhất nội dung, chương trình các bài dạy, tiết dạy cụ thể, thống nhất xem các bài dạy nào, tiết dạy nào có thể ứng dụng CNTT để đạt được hiệu quả công việc cao hơn. Giao cho các tổ khối xây dựng và góp ý cho các bài dạy có ứng dụng CNTT cho GV.

Hiệu trưởng phải phân công một lãnh đạo phụ trách việc ứng dụng CNTT trong quản lí và DH; chú trọng đầu tư về con người, thời gian, tài chính cho việc khích lệ, khen thưởng những cá nhân, tập thể tích cực ứng dụng CNTT trong DH; cân đối nguồn ngân sách của trường, tạo điều kiện cho cán bộ, GV đi học tập, bồi dưỡng về kiến thức CNTT hoặc trích một phần ngân sách khích lệ, khen thưởng, động viên các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt hoặc ứng dụng có hiệu quả CNTT trong DH.

7. Giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện việc ứng dụng CNTT

Mục tiêu của biện pháp này nhằm giám sát, kiểm tra thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT trong DH theo kế hoạch đã đề ra giúp phát hiện sai sót, lêch lạc; phát hiện gương tốt, những kinh nghiệm tốt; phát hiện những khả năng, tiềm lực được tận dụng;... để điều chỉnh một cách kịp thời. Việc thực hiện các hình thức giám sát, kiểm tra là một việc làm thường xuyên, cần thiết, để đưa ra những quyết định khen thưởng, phê bình hợp lí, từ đó nâng cao ý thức tự giác của GV, có tác dụng tích cực trong công tác quản lí việc ứng dụng CNTT trong DH nhằm đạt mục tiêu đề ra.

Kiểm tra, đánh giá là một chức năng quan trọng không thể thiếu của nhà quản lí nhằm giúp hiệu trưởng xác định được mức độ, hiệu quả quá trình ứng dụng CNTT trong nhà trường; qua đó, hiệu trưởng để ra các biện pháp điều chỉnh cụ thể, phù hợp, kịp thời, chính xác.

Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm việc ứng dụng CNTT trong DH ở các nhà trường; vì vậy, cần đầu tư thời gian để nghiên cứu về đặc điểm, bản chất

của tiết dạy có ứng dụng CNTT hay không, đồng thời tham khảo ý kiến của các tổ chuyên môn mới có thể đưa ra tiêu chí của việc kiểm tra, đánh giá một cách phù hợp, khoa học và chính xác.

Để thực hiện giải pháp cần có quy chế kiểm tra, đánh giá thi đua khen thưởng, lãnh đạo nhà trường phải làm tốt các chức năng quản lí, phải nắm được quy trình thiết kế và sử dụng giáo án DH có ứng dụng CNTT. Hiệu trưởng thành lập các tổ kiểm tra do hiệu trưởng hoặc ủy quyền cho phó hiệu trưởng làm trưởng ban và cán bộ, GV có trình độ chuyên môn tốt làm ủy viên.

Để việc giám sát, kiểm tra đảm bảo mục tiêu đề ra cần tổ chức bộ máy và thiết kế các hoạt động của bộ máy kiểm tra cho phù hợp, đồng thời phát hiện kịp thời những lêch lạc, sai sót cũng như những điển hình, những gương tốt để điều chỉnh kịp thời, phát huy và nhân rộng những điển hình trong thực tiễn hoạt động.

* * *

Những biện pháp quản lí mà chúng tôi đề xuất ở trên được đưa ra trên cơ sở nghiên cứu nội dung và đặc điểm hoạt động ứng dụng CNTT vào DH trong điều kiện hiện nay; nghiên cứu cơ sở lí luận của công tác QLGD nói chung, quản lí việc ứng dụng CNTT vào DH việc vận dụng trong điều kiện thực tiễn tại các trường TH quận Hai Bà Trưng nói riêng.

Quá trình đề xuất đã đảm bảo tính pháp lí, đồng bộ, hiệu quả và thực tiễn của các biện pháp. Việc khảo nghiệm cho thấy tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp. Các biện pháp đề xuất một mặt phải được triển khai một cách kịp thời, đồng bộ, thường xuyên trong quá trình xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ ở mỗi giai đoạn, mỗi năm học.

Tuy vậy, các biện pháp đề xuất mới chỉ được khẳng định qua khảo nghiệm nên được triển khai áp dụng cần thực hiện linh hoạt, sáng tạo và có những điều chỉnh thích hợp nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong quản lí. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2014). *Chỉ thị 40/CT-TW về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2005). *Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*.
- [3] Phó Đức Hòa - Ngô Quang Sơn (2008). *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tích cực*. NXB Giáo dục.
- [4] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.